

## Tình Thương Trong Tủ Sách Việt Thường

Thanh Khâm

Trong phạm vi nhỏ hẹp của bài viết này, có lẽ không đủ để thảo luận sâu rộng về hai chữ “Tình Thương” ở đối với con người, nhất là trong cuộc sống hôm nay, đặt trên lĩnh vực vật chất và tâm linh. Tôi chỉ chọn một vài thí dụ điển hình để nhắc lại hai chữ tình thương của con người trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, xuyên qua cơ hội, khi tôi có dịp đọc qua một số bài viết của tác giả Vĩnh Như trong Tủ Sách Việt Thường Online.

Kể ra, lần trước nhân cơ hội gặp gỡ tác giả Vĩnh Như, tôi có dịp đọc qua quyển “Cuộc Xâm Lăng Không Tiếng Súng”, là một quyển sách hay có giá trị nổi bật trong tủ sách Việt Thường. Xuyên qua nội dung của quyển sách này, tác giả Vĩnh Như đã chứng minh cho chúng ta thấy, là người Việt Nam, bị ảnh hưởng sâu đậm như thế nào về tình người, tình nhân loại, tình thương xuyên qua cái đã tâm đạo đức của Khổng Mạnh trong cuộc trị dân trị nước theo cái kiểu: - Nói một đàng làm một nẻo. Mà chính hôm nay tại Việt Nam nhà cầm quyền CSVN đã xử dụng cái chính sách bá đạo đó, xuất phát từ những nguyên nhân bị nô lệ tư tưởng, bị đồng hóa, rập khuôn theo mô hình Trung Cộng.

Hôm nay, trở lại với Vĩnh Như qua quyển “Nước, đặc tính gốc của nền Minh Triết Việt”. Nhưng tôi chỉ muốn đề cập riêng lẽ vấn đề: “Tình thương trong nền Văn hóa Việt” của tác giả. Vì tình thương xuất từ con tim chơn chính, nó có liên hệ đến ca dao, tục ngữ và những lời ca âm điệu của vọng cổ trong lòng người, bằng tình người, và trong tư tưởng xuất phát từ trái tim, khối óc chơn chính của người Việt Nam. Tôi muốn nói tình thương do con tim và khối óc chơn thành, không ản ý hay bị che khuất bởi những đã tâm chính trị hay tuyên truyền lừa phỉnh để đạt mục tiêu tối hậu. Tương tự qua kinh nghiệm lịch sử tại Việt Nam, của đảng CSVN đã làm trong quá khứ và hiện tại, để phỉnh gạt dư luận trong và ngoài nước. Nhất là với đồng bào theo lối mị dân, CSVN không có tình thương với dân như hiện nay, mà trường hợp dân oan khiếu kiện là bằng chứng rõ ràng, là cụ thể.

Tình thương trong tủ sách Việt Thường mà Vĩnh Như đã nêu lên, đó là tình thương và trí tuệ trong nền văn hóa Việt Nam.

### Trở Về Nguồn

Dĩ nhiên là người Việt Nam, chúng ta không thể nào quên được hiểm họa triền miên có tính cách lịch sử ngàn năm do tư tưởng bành trướng về phương Nam của Đại Hán Trung Quốc. Chúng ta đã bị ảnh hưởng sâu đậm cái nền văn minh từ phương Bắc, nền văn minh Hoàng Hà đã cố tình đồng hóa và hủy diệt cái nền văn minh Sông Hồng của dân tộc Việt. Khiến chúng ta gần như mất gốc, mất cả cội nguồn. Tiếp đến trong vòng hơn một thế kỷ trở lại đây, dân Việt lại bị nền văn minh từ Tây sang Đông, nền văn minh Tây Âu do người Pháp đem vào, mang theo cả tôn giáo của Chúa Trời. Cũng như trước đó đã có nền văn minh Ấn Độ với triết lý của Phật giáo.

Do đó tác giả cũng kêu gọi trở về với cội nguồn dân tộc, thay đổi tư duy bằng bản sắc và nội lực dân tộc Việt:

*“Đã đến lúc người Việt chúng ta khẩn thiết phát động một cuộc cách mạng bản thân. Từ người trong chúng ta trở về với chính mình... hầu thực hiện cuộc chuyển hóa tâm thức”. (xem trang 51, Về nguồn, trong quyển “Nước đặc tính gốc của nền Minh Triết Việt”)*

Hoặc tác giả cũng tiếp tục kêu gọi, không ỷ lại hay bị nô lệ hóa hoặc bị đồng hóa bằng tư tưởng ngoại lai:

*Đã đến lúc phải đem “Tâm Việt” và “Hồn Việt” bao hàm bản sắc và nội lực về với con người Việt, nhất là thế hệ trẻ trong cũng như ngoài nước, để phục hoạt dân khí và sức mạnh tâm linh trong con người Việt (xem trang 52, quyển Nước: đặc tính gốc của nền Minh Triết Việt).*

Tác giả cũng kêu gọi người Việt phải thức tỉnh để tìm về cội nguồn với bản sắc hiếu hòa, với tinh thần nhân bản, nhân chủ và dân chủ. Lấy tình thương, tình nghĩa làm đầu. Vì tác giả đã đưa ra thí dụ như “Một bồ cái lý, không bằng một tí cái tình”. Cái chữ tình rất hệ trọng trong đời sống cùng lẽ sống của người Việt. Vì “Tình Thương” chính là sinh mạng, là lẽ sống của con người trong cộng đồng dân tộc Việt. Tất cả mọi sự ở trên cõi đời này đều phát sinh ra do tình thương. Nếu không có tình thương thì trở nên thù nghịch, đố kỵ, ghen ghét, làm mất đi tình thương. Một khi con người đã làm mất đi tình thương, chẳng khác gì chính con người đã tự cô lập, tự khai tử chính mình.

Cũng vì thế, theo tác giả nói:

*“Tình thương chính là sinh mạng của con người Vì thế các thánh nhân sáng lập những tôn giáo lớn như Phật Thích Ca, Đức Kỵ Tô, Khổng Khâu.. tuy cơ sở triết lý, hoàng hóa, truyền thống của các tông đồ có khác nhau, nhưng tất cả đều gặp nhau ở một điểm vừa căn bản vừa đặc biệt, và được xem như yếu tố tiên quyết, đó là yếu tố tình thương” (xem trang 59, Nước, Đặc tính gốc của nền Minh Triết Việt )*

## **Con Người và Tình Thương**

Trước khi nói đến tình thương phải nói đến Con người. Vì có con người mới phát sinh ra tình thương. Vậy con người là gì? Theo tác giả đã chú giải theo Dịch lý Đông Phương cho biết: Con người là một tiểu vũ trụ, cùng chịu chi phối bởi những luật dịch biến thiên y như vũ trụ. Con người bị chi phối trên bình diện tâm lý, sinh lý và xã hội, qua triết lý âm dương ngũ hành. Còn theo Feuerbach, một triết gia cho biết: Con người là tổng hợp cái “Tôi” và cái “Anh” vừa chủ thể vừa khách thể... Con người chính là Thượng Đế, từ đó mọi sáng tạo nghệ thuật, tôn giáo, triết học, khoa học mới được khai thi, lưu xuất.. (xem trang 58, Tình thương trong nền văn hóa Việt).

Theo tác giả Vĩnh Như, tình thương xuất phát từ đất nước và con người. Do hơn bốn ngàn năm dựng nước ông cha chúng ta xây dựng bằng nền văn hóa dân tộc đó là nền văn hóa trồng lúa nước.. Đất và Nước là yếu tố cơ bản kết hợp với con người để phát triển sinh hoạt kinh tế, xã hội, văn hóa và chính trị.. trong nếp sống của thôn làng, của từng gia đình theo tập quán và tín ngưỡng... Con người sinh sống, trong cuộc sống, ở đâu có hài hòa, là nơi đó có tình thương. Nhưng trong thực tế tại Việt Nam, chúng ta khẳng định là nơi đó không có tình thương. Tình thương và tình người đã vắng bóng trong suốt mấy chục năm qua. Kể từ ngày có đảng CSVN

ngự trị trên quê hương, tình thương không còn tìm thấy. Nhà tù nhiều hơn trường học và nhà thương. Người Việt bỏ xứ ra đi nhiều hơn là bám lấy thôn xóm bằng tình thương thật sự nơi quê cha đất tổ. Bằng chứng có hơn 3 triệu người phải bỏ xứ ra đi tị nạn Cộng sản. Chung qui cũng chỉ vì Việt Nam Cộng sản không có tình người và tình thương thật sự đối với đồng bào ruột thịt.

### **Tình Thương Trong Ca Dao và Tục Ngữ.**

Nền văn hóa Việt còn lưu truyền đến ngày nay xuất phát từ cái nền văn hóa truyền khẩu, nguyên nhân vì giai cấp thống trị từ phương Bắc chủ trương hủy diệt nền văn hóa Việt, hủy diệt văn hóa phẩm qua các văn phẩm (đốt sách), cùng các nghệ phẩm (tịch thu trống đồng). Cũng vì thế ca dao tục ngữ là phương tiện duy nhất để lưu truyền bằng miệng, để gìn giữ cái cội nguồn của văn hóa dân tộc, mà không sợ bị tước đoạt.

Theo Vĩnh Như bình giải về những câu ca dao giữ vai trò sinh tử trong nền văn hóa dân tộc, một loại văn chương truyền khẩu rất hữu dụng, chứa chan tình người tình thương, vì vậy Vĩnh Như viết:

*“Những câu ca dao tuy nôm na, bình dị nhưng chuyên chở cả một di sản văn hóa dân tộc”  
(xem trang 65, Tình thương trong văn hóa Việt).*

Người Việt Nam thường dùng những lời ngắn gọn, như cao dao, tục ngữ, vè, đồng giao, để nói lên cái ý tưởng của mình muốn trình bày hay diễn đạt để đi thẳng vào tâm ý của con người. Một hình thức rất cụ thể và thiết thực trong đời sống của người dân quê trên quê hương Việt Nam. Vì ca dao tục ngữ còn là tiếng nói xuất phát tận đáy lòng, một cách chất phác hồn nhiên và thật lòng. Khiến cho tâm hồn dễ rung cảm, xúc động, lòng trắc ẩn được khơi động do tình thương, tình người, được thể hiện trong đời sống hàng ngày nơi thôn xóm làng quê. Nên không cần đến sách vở, kinh điển hay giáo điều....

Qua ca dao, tình thương cũng có thể hóa giải những mâu thuẫn, nghịch lý ở nội tâm, trong gia đình và ngoài xã hội. Thí dụ như câu:

*Thương nhau cũ ấu cũng tròn,  
Ghét nhau trái bồ hồ cũng méo*

tác giả Vĩnh Như còn cho sưu tập ca dao tiêu biểu cho tình thương trai gái và tình thương theo quan niệm về hôn nhân, do Nguyễn Tấn Long và Phan Cảnh sưu tầm và biên soạn (xem trang 73, Ba Mối Tình)

### **Tình Thương Qua Câu Ca Vọng Cổ**

Trong “Tủ sách Việt Thường, online, trong phần IV - Sinh hoạt văn hóa, mục 7, có nói về bài ca vọng cổ (<http://www.tusachvietthuong.org/>)

Đó là bài ca vọng cổ của tác giả Tiểu Tử. Riêng tặng những người ca vọng cổ và còn nhớ vọng cổ. Vọng cổ cũng là một loại thi ca, một bộ môn nghệ thuật trong các bộ môn của sân khấu cải lương có bản sắc dân tộc, xuất xứ từ miền Nam Việt Nam. Cũng là tiếng nói bình dị gọi cảm

làm xao xuyên lòng người. Nó cũng có sức thu hút như ca dao, tục ngữ, tuy lời lẽ của nó dài dòng và cầu kỳ hơn ca dao. Với vọng cổ thường làm rung cảm người nghe do âm điệu trầm buồn của 6 câu, như:

*Điệu buồn vọng cổ ru êm  
Nghe như xao xuyên con tim rã rời  
Đêm đêm xứ lạ quê người  
Nghe ca vọng cổ buồn ơi là buồn  
Sáu câu vọng cổ sầu vương  
Gợi bao nỗi nhớ nỗi hờn năm nao  
Giờ này nghe vẫn nghe ngào  
Ba mươi ngày đó lệ trào ly hương  
Giờ đang kiếp sống tha hương  
Nghe ca vọng cổ lệ tuôn ngập trời*

(Nỗi buồn trong câu ca vọng cổ, thơ Phạm Thành Tính)

Cái sức thu hút của 6 câu vọng cổ, do tình thương phát ra tận đáy lòng một cách chon thành. Vọng cổ gợi lại nỗi buồn nỗi nhớ do tình thương đồng loại, đồng hương, đồng bào, nghe rất thấm thiết đậm đà với quê hương xứ sở. Qua câu chuyện của Tiểu Tử kể đượm đầy tình thương của những người xa xứ, nhờ những câu vọng cổ, mà họ nhận ra nhau trong khi lưu lạc ở quê người đất lạ tận Phi Châu. Cũng nhờ lời ca vọng cổ mà họ nhận ra nhau, dù kẻ sinh ra ở Nha Trang, kẻ ở Sài Gòn. Người là con lai sinh ở Nha Trang, không đồng chủng với kẻ sinh ra ở Sài Gòn. Người con lai, Âu lai Á, lại ca vọng cổ để gợi lại hình ảnh xứ sở đã sinh ra, khi anh ta hát bài “Đường về quê ngoại”. Nghe rất mùi theo kiểu đồng bằng Nam Việt Nam. Nhờ ca vọng cổ mà hai người nhận ra là đồng hương. Khiến không gì làm anh ta nhớ Việt Nam bằng bài ca vọng cổ. Câu chuyện thẳng “Jean le Vietnamien” trong bài viết của Tiểu Tử, mà Vĩnh Như có ý mang vọng cổ vào trang web, để nói lên cái văn hóa dân tộc hàm chứa rất đầy đủ tình thương, tình người và tình đời.

Vọng cổ cũng như ca dao tục ngữ là một bộ môn văn hóa truyền khẩu có sức lôi cuốn tình thương và tình người, nó gắn liền vào đời sống của bà con từng sinh ra và lớn lên trong vùng đồng bằng sông Cửu Long của đất miền Nam Việt Nam.

## **Hết Phần Đọc Sách**

Sở dĩ tình thương bị đánh mất hay bị quên lãng do vô tình hay cố ý, chỉ vì con người bị tách rời khỏi quỹ đạo gia đình. Con người thường bị lôi kéo bởi tham vọng, dục vọng mà quên lãng tình thương hoặc tình người, trong phạm vi gia đình hay trên bình diện xóm làng, quốc gia dân tộc. Kinh nghiệm trong thực tế con người từng sinh ra và lớn lên, lúc bắt đầu sơ sinh, tánh tình rất thánh thiện “Nhơn chi sơ tánh bổ thiện”. Nhưng khi lớn lên đi vào đời, va chạm với thực tế xã hội, cả cái môi trường, thường làm cho con người thay đổi không còn thuần lương. Vì con người bị lâm vào môi trường xã hội xa lạ, nghịch lý so với lúc sơ sinh. Có khi hành xử làm đánh mất cả tình thương do tình người và tình đời ma mãnh.

Theo Vĩnh Như, trong triết lý sống Việt, vấn đề hài hòa là chủ đạo cho mọi liên hệ xã hội. Tình thương và trí tuệ là định hướng của dân tộc để trở về nguồn. Trong tư tưởng của nền Minh Triết Việt là phải phát triển Tình Thương và Trí Tuệ một cách hài hòa. Tất cả phải xuất phát từ con tim một cách chơn chính. Vì có tình thương và có trí tuệ thì con tim sẽ chơn thành, sẽ không bao giờ ăn gian nói dối. Trong hai cái không thể thiếu một, vì tự nó phải phát triển song hành. Vì nếu ta chỉ chú trọng đến trí tuệ mà quên bỏ cả tình thương thì con người sẽ không còn cảm xúc, thương cảm đến những kẻ quanh mình, nó trái nghịch với lý lẽ “Thương người như thể thương thân”.

Trong phạm vi của bài viết hôm nay, tôi không muốn đi xa qua vấn đề tình thương trong tín ngưỡng, tôn giáo và thần quyền. Như Vĩnh Như đã viết:

*Hiện nay, tôn giáo và thần quyền không đóng vai trò của mình Đức Đạt Lại Lạt Ma đã phải nhận định: “Điều thiết yếu cho con người là tình thương và trí tuệ chứ không phải là tín ngưỡng” Ngài đề xướng một cuộc cách mạng tâm linh.... Có lẽ đã đến lúc phải tái thiết con người trên nền tảng tình thương để đặt con người đúng bản vị đích thực của con người. (xem trang 66, Tình Thương trong nền văn hóa Việt).*

Đến đây là đoạn cuối của phần đọc sách của tác giả Vĩnh Như. Tôi xin được nói thêm, trong phạm vi nhỏ hẹp của bài viết hôm nay, tôi chỉ có ý muốn đề cập đến hai chữ tình thương và tình người trong tủ sách Việt Thường. Còn nói về tín ngưỡng và thần quyền là vấn đề nhạy cảm, vả lại bản thân tôi là người hữu thần, nên vẫn chưa dám lạm bàn câu nhận định của Đức Đạt Lại Lạt Ma trên diễn đàn này. đành xin hẹn vào một bài khác.

Thanh Khâm